

BÁO CÁO

Tổng kết công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tổ cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 (số liệu báo cáo từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/12/2025)

Xã Ya Hội được thành lập theo Nghị quyết 1664/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú An và xã Ya Hội, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai trước đây.

Sau sắp xếp xã Ya Hội có tổng diện tích tự nhiên là: 215,74 km² với quy mô dân số: có 2.157 hộ, 8.753 khẩu, trong đó: DTTS có 835 hộ, 3.421 khẩu (chiếm 41,10%); có 04 thôn, 05 làng với 08 dân tộc anh em cùng sinh sống (gồm: Kinh, Bahnar, Mông, Dao, Mường, Tày, Jrai, Nùng).

Số hộ nghèo cuối năm 2024 là 135 hộ (tỷ lệ 6,26%), cuối năm 2025 còn 91 hộ (tỷ lệ 4,16%) giảm tỷ lệ 2,1% so với năm 2024; Số hộ cận nghèo cuối năm 2024 là 176 hộ (tỷ lệ 8,16%), cuối năm 2025 còn 153 hộ (tỷ lệ 7%) giảm tỷ lệ 1,16% so với năm 2024.

Về tôn giáo: Có 04 tôn giáo đang hoạt động trên địa bàn gồm: Phật giáo, Công giáo, Cao đài và Tin lành với 159 hộ, 575 khẩu (trong đó DTTS có 12 hộ/17 khẩu người Mông theo Tin Lành).

A. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tổ cáo:

- Khái quát tình hình khiếu nại: Trên địa bàn xã không có đơn khiếu nại; không tăng, không giảm so cùng kỳ năm trước.

- Khái quát tình hình tổ cáo: Trên địa bàn xã không có đơn tổ cáo; không tăng, không giảm so cùng kỳ năm trước.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tổ cáo: Trong thời gian qua, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tổ cáo trên địa bàn xã luôn được Đảng ủy, HĐND xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo với nhiều biện pháp đồng bộ, quyết liệt; có sự phối hợp của UBMTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội do đó trên địa bàn xã Ya Hội không có đơn thư, khiếu nại, tổ cáo.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân:

- Tổng số lượt tiếp công dân: 19 lượt, trong đó cán bộ tiếp công dân thường xuyên 16. Số người được tiếp: 16 người (tiếp lần đầu: 14 lượt).

- Kết quả tiếp công dân của thủ trưởng (trực tiếp và ủy quyền): Tiếp dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã: 09 công dân.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn:

a) Tổng số đơn:

- Kỳ trước chuyển sang: Không có.

- Tiếp nhận trong kỳ: 26 đơn.

- Số đơn đã xử lý/Tổng số đơn tiếp nhận: 26/26 đơn.

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 26 đơn.

b) Phân loại, xử lý đơn:

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: Không có

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: Không có

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 26 đơn.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 15/26 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 11/26 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn:

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 26 đơn.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: Không có.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền:

a) Kết quả giải quyết khiếu nại: Không có.

b) Kết quả giải quyết tố: Không có.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh:

- Tổng số vụ việc đã giải quyết/tổng số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 15/26 đơn (đạt 57,7%).

- Đang thẩm tra, xác minh nội dung đơn kiến nghị: 11 đơn.

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): Không có phát sinh đơn.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo:

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

UBND xã đã thực hiện nghiêm sự chỉ đạo của các cơ quan cấp trên về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy xã, giám sát trực tiếp công tác tiếp công dân của Thường trực HĐND xã, UBMTTQ Việt Nam xã đã góp phần giải quyết kịp thời các kiến nghị của công dân. Việc duy trì tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo xã tạo điều kiện thuận lợi cho công dân trực tiếp đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật:

- *Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ:* UBND xã đã ban hành Quy chế tiếp công dân, Quyết định phân công công chức thực hiện công tác tiếp dân, thông báo lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã.

- *Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người):* UBND xã đã cử 01 đồng chí lãnh đạo và 01 công chức phụ trách tham gia lớp tập huấn do Thanh tra tỉnh tổ chức.

c) Thanh tra trách nhiệm: Không có.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả đạt được:

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy cùng với sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể xã và các tổ hòa giải ở cơ sở.

- UBND xã giải quyết đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế: Số lượng đơn thư kiến nghị ngày càng nhiều, chủ yếu về lĩnh vực đất đai, tính chất phức tạp, cần phải xác minh. Do đó tiến độ xử lý, trả lời đơn kiến nghị của cơ quan chuyên môn còn chậm. Tỷ lệ giải quyết đơn kiến nghị còn thấp.

3. Nguyên nhân:

3.1. Nguyên nhân khách quan:

- Một số cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật mới phát sinh nên chưa thực sự đi vào thực tiễn đời sống xã hội.

- Một bộ phận công dân hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật còn hạn chế, có những đòi hỏi vượt quá mức quy định của pháp luật, cá biệt có trường hợp kiến nghị nhiều năm. Mặt khác, công dân còn cho rằng cơ quan hành chính nhà nước chưa thực hiện đúng các quy định của pháp luật khi giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai... nên phát sinh đơn kiến nghị.

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng trước đây chưa chặt chẽ gây khó khăn trong việc xác định nguồn gốc, quá trình sử dụng đất liên quan đến việc giải quyết đơn của công dân.

- Một số đơn đã được trả lời nhưng công dân lại tiếp tục gửi đơn.

3.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Do năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của một số cán bộ, công chức trong việc tham mưu giải quyết các hồ sơ, thủ tục về đất đai còn chậm.

- Cán bộ, công chức chưa có chuyên môn sâu trong phụ trách công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Trên địa bàn xã sẽ phát sinh đơn thư kiến nghị về lĩnh vực đất đai ngày càng nhiều do nhu cầu sử dụng đất ngày càng tăng và trong quá trình sử dụng đất phát sinh tranh chấp về ranh giới, nguồn gốc; việc phân chia thừa kế hoặc do thuê, mượn, mua bán bằng miệng, không có giấy tờ hoặc giấy tờ không hợp pháp, hợp lệ, không thỏa thuận được.

2. Người dân chưa quen với việc nộp hồ sơ trực tuyến, mức độ hiểu biết pháp luật của một bộ phận người nhân dân còn hạn chế dẫn đến tình trạng ủy quyền cho các cá nhân làm dịch vụ thực hiện các thủ tục về đất đai. Vì muốn hồ sơ được giải quyết nhanh nên gửi đơn kiến nghị yêu cầu giải quyết trong khi cần thời gian xác minh, kiểm tra thực tế.

3. Bên cạnh đó, bước đầu thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, sáp nhập xã nên số lượng hồ sơ về lĩnh vực đất đai gửi về xã sẽ ngày càng nhiều trong khi đó cán bộ chuyên môn tại các phòng ban còn thiếu.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến pháp luật cho cán bộ và Nhân dân. Phát huy vai trò hòa giải của các tổ hòa giải cơ sở trong công tác giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân; giám sát các cơ quan chức năng trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Đề cao trách nhiệm của lãnh đạo, công chức chuyên môn trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản, ngân sách.

4. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, quy chế dân chủ cơ sở. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, bảo đảm lãnh đạo tập trung, thống nhất, phát huy được tính chủ động trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. Lãnh đạo UBND xã thường xuyên đôn đốc, theo dõi tình hình tham mưu giải quyết đơn của phòng chuyên môn.

6. Tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch phối hợp trong tiếp dân, giải quyết đơn thư với Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị tỉnh sớm tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ tiếp dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo cho lãnh đạo UBND xã và công chức phụ trách công tác tiếp dân, xử lý đơn thư.

B. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC

I. KẾT QUẢ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

UBND xã Ya Hội (cũ): Đã ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 13/02/2025 về triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025 trên địa bàn xã; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 11/3/2025 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn xã; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 19/4/2025 về điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật đối với các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trong năm 2025; Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 04/3/2025 về ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025.

UBND xã Phú An (cũ): Đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2025 về quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý sử dụng tài sản công; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 17/01/2025 về Kế hoạch triển khai công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát trên địa bàn xã; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 13/02/2025 triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025 trên địa bàn xã; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 04/3/2025 về phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.¹

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

Quán triệt đến cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các nội dung Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các văn bản của Trung ương và của tỉnh liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí, gán công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với việc thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, là tiêu chí để đánh giá cán bộ, đảng viên hàng năm.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp:

UBND xã Ya Hội (cũ) ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 13/02/2025 về triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025 trên địa bàn xã; Kế hoạch số 25/KH-UBND, ngày 19/04/2025 về điều tra, khảo sát tình

¹ Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X); Thông báo Kết luận số 12-TB/TW, ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 04-HD/TW, ngày 19 tháng 12 năm 2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC tại các phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương.

hình thi hành pháp luật đối với các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trong năm 2025. Tham gia góp ý kiến dự thảo sửa đổi bổ sung Hiến pháp 2013.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách): Không có.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

- Tổ chức quán triệt tại các hội nghị cán bộ, công chức, người lao động hàng năm, các cuộc họp giao ban của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể, các cuộc họp làng, họp chi bộ.

- Đăng tải trên trang thông tin điện tử của xã, niêm yết các bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các lĩnh vực khác như kế hoạch, văn bản chỉ đạo, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; lĩnh vực công tác cán bộ; lĩnh vực tài chính, đầu tư công; lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, giao thông; lĩnh vực tài nguyên và môi trường ...

e) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra): Không có.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

Công khai kế hoạch, chương trình công tác hàng tháng, quý, năm; lịch làm việc hàng tuần, lịch tiếp công dân, phân công nhiệm vụ tiếp dân và kết luận tại các buổi tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã đều được công khai rộng rãi; công bố và công khai kết quả kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch trong hoạt động của địa phương về quy trình, thủ tục giải quyết công việc gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quản lý dự án đầu tư xây dựng, xét các công trình xây dựng cơ bản, xét hỗ trợ các chế độ chính sách; mua sắm tài sản, huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân; công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, công chức; công khai các chế độ, định mức,

tiêu chuẩn, công khai tài chính; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở được chú trọng, tất cả đều thông qua cuộc họp và niêm yết công khai tại UBND xã.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Nhìn chung UBND xã thực hiện nghiêm túc các văn bản theo quy định. Xây dựng văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn cho phù hợp với chế độ, định mức, tiêu chuẩn hiện hành như quy chế chi tiêu nội bộ, chế độ làm việc, nghỉ thai sản. Qua đó nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công, góp phần tích cực trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

Tự kiểm tra nội bộ việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn tại cơ quan. Qua kiểm tra chưa phát hiện cá nhân vi phạm.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

Sau sáp nhập, UBND xã đã kịp thời ban hành Quy chế làm việc của UBND xã, chỉ đạo các phòng chuyên môn xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ. Đồng thời lãnh đạo UBND xã thường xuyên đôn đốc các phòng, công chức chuyên môn thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước. Qua đó đã góp phần không nhỏ cho việc chấn chỉnh tác phong làm việc cũng như tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Từ đó ý thức của cán bộ, công chức được nâng lên và đã tác động tốt đến công tác phòng, chống tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị. Trong năm 2025, không có cán bộ, công chức, người lao động của cơ quan vi phạm quy chế làm việc hoặc bị xử lý kỷ luật.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Trước sáp nhập, UBND xã Ya Hội (cũ) và Phú An (cũ) thực hiện nghiêm công tác rà soát thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách xã phục vụ công tác cán bộ về sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. Sau sáp nhập, nhìn chung đội ngũ cán bộ, công chức hoạt động đảm bảo thông suốt, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Sau sáp nhập, chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn. Đã thực hiện sắp xếp CBCCVV thuộc xã cơ bản phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm và trình độ chuyên môn được đào tạo, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ thông suốt, hiệu năng, hiệu quả của chính quyền mới.

- Rà soát, trình HĐND xã ban hành Nghị quyết tạm giao chỉ tiêu biên chế UBND, các cơ quan chuyên môn UBND, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- **Về cải cách hành chính:** UBND xã đã tăng cường chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính; thường xuyên kiểm tra đánh giá, chấn chỉnh chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính của Trung tâm Phục vụ hành chính công. Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong năm 2025 (15/12/2024-14/12/2025) là 1.373 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết 1.272 hồ sơ (trước hạn 1.257 hồ sơ, quá hạn 15 hồ sơ), hồ sơ đang giải quyết 101 hồ sơ (trong hạn: 25 hồ sơ, quá hạn: 76 hồ sơ).

- Về ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý:

Tiếp tục củng cố và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan; tăng cường cập nhật thông tin hoạt động của cơ quan trên trang thông tin điện tử của xã. 100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử, tài khoản công việc trên hệ thống quản lý văn bản. UBND xã sử dụng các phần mềm như: phần mềm quản lý hộ tịch, phần mềm kế toán ngân sách trong thực hiện nhiệm vụ, phần mềm đất đai, phần mềm thanh toán trực tuyến. Mua sắm trang bị các máy móc phục vụ nhiệm vụ công tác của cán bộ, công chức.

Trang bị 01 máy vi tính và các thiết bị bảo mật phục vụ soạn thảo, chuyển văn bản mật theo quy định.

- Về thanh toán không dùng tiền mặt:

- 100% cán bộ, công chức, người lao động được thanh toán lương, phụ cấp qua tài khoản ngân hàng của cá nhân.

- 100% đối tượng người có công cách mạng nhận tiền qua tài khoản.

- 86% đối tượng chính sách bảo trợ xã hội được nhận tiền qua tài khoản.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Thực hiện Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức đơn vị. Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo sự chỉ đạo của cấp trên. Trong năm 2025 đã thực hiện kê khai tài sản đối với 14 lượt cán bộ, công chức.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo.

a) *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý UBND xã đã tổ chức tự kiểm tra nội bộ, không phát hiện trường hợp nào vi phạm tham nhũng.*

b) *Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:* Không có.

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có.

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...): Không có.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không có.

c) *Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Không có.

d) *Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác:* Không có.

đ) *Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương:* Không có.

e) *Kết quả xử lý tài sản tham nhũng:*

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: Không có.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng:

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không có.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: Không có.

f) *Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu:*

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: Không.

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: Không có.

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: Không có.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

Phát huy vai trò, trách nhiệm hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân xã trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, luôn xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ chính trị hàng đầu; tập trung các biện pháp phòng ngừa tham nhũng như tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giám sát thực hiện quy chế làm việc của chính quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giám sát việc kê khai, công khai, xác minh đối với người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc đơn vị mình quản lý theo quy định Luật phòng chống tham nhũng năm 2018, Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và các hướng dẫn về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tích cực tham gia góp ý, phản biện xã hội đối với các dự thảo chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như: Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên; công tác cán bộ; tài chính công; chính sách xã hội, quy hoạch chung. Tham gia giám sát các chương trình dự án được triển khai trên địa bàn như các chương trình mục tiêu quốc gia, rà soát hộ nghèo, cấp phát các chế độ chính sách, quà tết; việc thu các khoản ngân sách nhà nước và các khoản thu vận động trong Nhân dân, công khai các thủ tục hành chính, công khai đánh giá, phân loại chất lượng CBCC xã năm 2025.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Trên địa bàn không có đơn/người tố cáo nhưng chính quyền luôn sẵn sàng phương án bảo vệ, khen thưởng, biểu dương kịp thời những người có thành tích trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền địa phương: Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trên địa bàn xã đã được triển khai kịp thời đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan và cán bộ ở các thôn, làng; lấy ngăn ngừa, phòng là chính nên trong thời gian qua chưa có vụ việc tham nhũng, tiêu cực xảy ra.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước:

Nhìn chung, các mục tiêu của công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng đã được các cấp, các ngành tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên đôn đốc và đạt được những hiệu quả tích cực.

Cấp ủy, chính quyền địa phương đã nghiêm túc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Đảng, Nhà nước, các chủ trương, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí cơ bản được triển khai đồng bộ, tạo sự chuyển biến tích cực, rõ nét.

Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được quan tâm; công tác cải cách hành chính, công khai, minh bạch trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đạt được những kết quả tích cực. Vai trò, trách nhiệm của cơ quan dân cử, Ủy ban MTTQ Việt Nam và người dân trên địa bàn trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từng bước được phát huy, nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và người dân về công tác PCTN, tiêu cực tiếp tục được nâng lên, tạo sự thống nhất, quyết tâm cao trong việc làm, hành động

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực chuyển biến tích cực, hiệu quả. Trên địa bàn xã không xảy ra tham nhũng, tiêu cực. Đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động có lập trường tư tưởng vững vàng, có nhận thức sâu sắc về vai trò, trách nhiệm trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

- Nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng chưa thật sự phong phú. Việc đưa tin, đăng bài về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực còn hạn chế.

- Tuy không có vụ việc tham nhũng bị phát hiện xử lý nhưng không thể không đề phòng tham nhũng có thể xảy ra trong các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh như quản lý đất đai, chế độ chính sách....

- Chưa phát huy tốt vai trò giám sát, phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực của các tổ chức và công dân.

- *Nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế:*

+ *Nguyên nhân khách quan:*

- Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là công việc khó khăn, phức tạp. Hành vi tham nhũng, tiêu cực đa dạng và biến tướng ngày càng tinh vi.

- Hệ thống chính sách pháp luật nói chung và chính sách pháp luật liên quan đến phòng, chống tham nhũng nói riêng còn chưa đồng bộ, chậm được ban hành. Chế độ tiền lương, đãi ngộ của cán bộ, công chức còn thấp.

+ *Nguyên nhân chủ quan:* Công tác tự kiểm tra của cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức, chất lượng, hiệu quả chưa cao. Đội ngũ cán bộ, công chức theo dõi công tác phòng chống tham nhũng chủ yếu kiêm nhiệm, thường xuyên thay đổi, ít được đào tạo, bồi dưỡng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp:

a) Phương hướng chung trong thời gian tới:

- Tiếp tục thực hiện các nội dung kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn xã.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đúng theo quy định.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ phòng, ngừa tham nhũng, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, thường xuyên kiểm tra thực hiện, kịp thời xử lý vi phạm (nếu có).

- Niêm yết công khai đầy đủ các thủ tục hành chính tại xã, thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính, đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân kịp thời, đúng quy định.

- Triển khai kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật; thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến Luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn xã.

- Triển khai thực hiện việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập, hướng dẫn kê khai, tổng hợp kết quả kê khai tài sản thu nhập đúng thời gian quy định.

- Tăng cường công khai, minh bạch, dân chủ trong hoạt động của cơ quan; tăng cường trách nhiệm giải trình trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đảm bảo công khai minh bạch trong một số lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng như: Quản lý sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý sử dụng ngân sách; mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công.

- Đề nghị HĐND, UBNDTTQVN xã và các tổ chức đoàn thể phối hợp thực hiện nhiệm vụ giám sát trong việc thực hiện Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 của UBND xã.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện:

- Tiến hành tự kiểm tra, giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực (đất đai, tài chính, công tác cán bộ).

- Triển khai thực hiện việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập, hướng dẫn kê khai, tổng hợp kết quả kê khai tài sản thu nhập đúng thời gian quy định.

- Tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân; chỉ đạo giải quyết dứt điểm đơn thư kiến nghị, phản ánh và ý kiến cử tri.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đúng theo quy định.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế:

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xã hội về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, gắn với các mục tiêu phát triển đất nước và địa phương.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. đổi mới phương thức điều hành, tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt để kiểm soát hiệu quả tài sản, thu nhập.

- Triển khai thực hiện sâu rộng, thực chất các nhiệm vụ, giải pháp về phòng chống không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Phát huy hơn nữa vai trò của cơ quan, đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và thành viên, thông tin báo chí và nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Kiến nghị, đề xuất: Không có.

Trên đây là Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025. UBND xã báo cáo trình Kỳ họp thường lệ cuối năm - HĐND xã theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Mặt trận, các đoàn thể xã;
- L/đ UBND xã;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Nhật Lam